

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THỊ XÃ PHÚ MỸ
TỈNH BÀ RỊA-VŨNG TÀU**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập- Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 04 /2021/HS-ST

Ngày: 14-01-2021

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ PHÚ MỸ, TỈNH BÀ RỊA-VŨNG TÀU**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Bà Trần Thị Thảo Nguyên

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Thế Phương

Bà Phạm Thị Hiền

- Thư ký phiên tòa: Bà Trịnh Thị Hằng – Thư ký Tòa án.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Phú Mỹ, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu tham gia phiên tòa: Ông Mai Văn Tiên – Kiểm sát viên.

Ngày 14 tháng 01 năm 2021, tại Trụ sở Tòa án nhân dân thị xã Phú Mỹ tiến hành xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 243/2020/TLST-HS ngày 16/12/2020 theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số 247/2020/QĐST-HS ngày 31/12/2020 của Tòa án nhân dân thị xã Phú Mỹ đối với bị cáo:

Trịnh Văn T, sinh năm: 1981 tại Nghệ An

Hộ khẩu thường trú: Xóm Hồng Khánh, xã Nghĩa Khánh, huyện Nghĩa Đàn, tỉnh Nghệ An; Không có nơi cư trú ổn định; Giới tính: Nam; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Nghề nghiệp: Không; Trình độ văn hóa: 8/12; Con ông Trịnh Văn D và bà Lê Thị V (đã chết); Bị cáo chưa có vợ con; Tiền án, tiền sự: Không.

Bị bắt ngày 28/9/2020 (có mặt).

Bị hại: Ông Nguyễn Văn L (Pháp danh: Thích Nhật T), sinh năm: 1986. HKTT: Thôn T, xã Tr, huyện TP, tỉnh Quảng Trị. Chỗ ở hiện nay: 49 G, phường M, quận T, thành phố Hồ Chí Minh. (có đơn xin vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Trịnh Văn T là đối tượng sống lang thang, không nghề nghiệp. Khoảng 4 giờ ngày 28/9/2020, khi đang lang thang đến khu vực cổng ngân hàng BIDV ở khu phố P, phường M, thị xã Phú Mỹ, T phát hiện 01 xe mô tô hiệu Honda Air Blade, biển kiểm soát 59U2-082.70 cấm sẵn chìa khóa, còn chủ xe là ông Nguyễn Văn L đang nằm ngủ bên cạnh. T lén lút dẫn bộ chiếc xe khoảng 30 mét rồi nổ máy chạy theo hướng tỉnh Đồng Nai. Khi đến cầu "Nước Trong" thuộc ấp 5, xã An Phước, huyện Long Thành, T dừng xe, mở cốp xe phát hiện

một số đồ vật trang sức gồm: 01 Hộ chiếu mang tên Nguyễn Văn L, 01 nhẫn kim loại, 01 lắc tay kim loại, 02 mặt dây chuyền kim loại, tất cả đã bị gỉ sét. T đem số trang sức và Hộ chiếu cất giấu dưới chân cầu rồi điều khiển xe đến cửa hàng mua bán xe cũ "Tuấn Anh" ở khu phố B, phường L, thành phố B, tỉnh Đồng Nai do ông Trần Văn S làm chủ để gạ bán với giá 5.000.000 đồng. Ông S thấy xe không giấy tờ, bán giá rẻ nên nghi ngờ và trình báo Công an phường L, thành phố B, tỉnh Đồng Nai đến bắt giữ T cùng phương tiện, giải giao đến cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thị xã Phú Mỹ thụ lý điều tra theo quy định.

Quá trình điều tra, Trịnh Văn T đã khai nhận hành vi, chỉ dẫn hiện trường vụ án và địa điểm cất giấu đồ vật trộm cắp. Lời khai của T phù hợp với kết quả khám nghiệm hiện trường, phù hợp lời khai bị hại về bối cảnh, địa điểm, số lượng và đặc điểm tài sản trộm cắp.

Tại Bản kết luận định giá số 183/KL ngày 30/9/2020 của Hội đồng định giá tài sản thị xã Phú Mỹ xác định chiếc xe mô tô hiệu Honda Air Blade biển kiểm soát 59U2-082.70 đời 2017, đã qua sử dụng, giá trị còn lại đến 28/9/2020 là 37.800.000đ (Ba mươi bảy triệu, tám trăm nghìn) .

Về vật chứng:

- Đối với chiếc xe Honda Air Blade biển kiểm soát 59U2-082.70, sau khi làm rõ nguồn gốc, quá trình chuyển dịch quyền sở hữu, Cơ quan điều tra đã trả lại cho ông L theo Quyết định xử lý vật chứng số 11/QĐ ngày 02/10/2020.

- Đối với hộ chiếu mang tên Nguyễn Văn L và các đồ vật gồm 1 nhẫn, 1 lắc, 2 mặt dây chuyền tất cả bằng kim loại đã gỉ sét trong cốp xe. Quá trình điều tra, ông L khai là đồ nữ trang trẻ em giả vàng nhặt được trên đường, không có giá trị. T đã chỉ dẫn địa điểm cất giấu nhưng chỉ thu giữ được Hộ chiếu trả cho ông L, còn số nữ trang giả không thu giữ được.

Về trách nhiệm dân sự: Ông L đã nhận lại xe và Hộ chiếu, không yêu cầu gì thêm.

Tại bản cáo trạng số 05/CT-VKS ngày 14/12/2020 của Viện kiểm sát nhân dân thị xã Phú Mỹ đã truy tố Trịnh Văn T phạm tội “Trộm cắp tài sản” theo quy định tại Khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Phú Mỹ giữ nguyên quyết định truy tố Trịnh Văn T về tội “Trộm cắp tài sản”; đồng thời đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng Khoản 1 Điều 173, điểm i, s Khoản 1, Khoản 2 Điều 51, Điều 38 của Bộ luật Hình sự, xử phạt Trịnh Văn T từ 18 đến 24 tháng tù.

Trịnh Văn T không tranh luận về tội danh, mức hình phạt chỉ xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Bị hại vắng mặt tại phiên tòa, nhưng đã nhận lại tài sản bị trộm cắp, có đơn xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo và không yêu cầu gì về trách nhiệm dân sự.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

^[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra, Điều tra viên, Viện kiểm sát, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, Trịnh Văn T không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

^[2] Về hành vi phạm tội của Trịnh Văn T: Tại phiên tòa, Trịnh Văn T đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình. Đối chiếu lời khai nhận của Trịnh Văn T với lời khai của bị hại và các chứng cứ, tài liệu có trong hồ sơ vụ án là hoàn toàn phù hợp, Hội đồng xét xử có đủ cơ sở xác định:

Khoảng 4 giờ ngày 28/9/2020, tại khu vực cổng ngân hàng BIDV ở khu phố P, phường M, thị xã Phú Mỹ, Trịnh Văn T có hành vi lén lút lấy cắp của ông Nguyễn Văn L 01 xe mô tô hiệu Honda Air Blade biển kiểm soát 59U2-082.70 giá trị 37.800.000 đồng (Ba mươi bảy triệu, tám trăm nghìn đồng). Hành vi của Trịnh Văn T đã đủ yếu tố cấu thành tội “Trộm cắp tài sản” theo quy định tại Khoản 1 Điều 173 của Bộ luật Hình sự 2015, đúng như truy tố của Viện Kiểm sát nhân dân thị xã Phú Mỹ

^[3] Về tính chất, mức độ hành vi phạm tội: Xét hành vi phạm tội của Trịnh Văn T là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản của người khác được pháp luật bảo vệ, gây tác động xấu đến tình hình an ninh, trật tự tại địa phương, gây hoang mang lo lắng cho người dân. Vì vậy, cần phải có mức hình phạt tù tương xứng với tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội, cách ly Trịnh Văn T khỏi xã hội một thời gian nhằm răn đe, giáo dục và phòng ngừa tội phạm chung.

^[4] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa, Trịnh Văn T đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, phạm tội lần đầu thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, bị hại có đơn bãi nại và xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo, nên được áp dụng điểm i, s Khoản 1, Khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự để giảm nhẹ một phần mức hình phạt.

Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Không có.

^[5] Về xử lý vật chứng:

- Cơ quan cảnh sát điều tra công an thị xã Phú Mỹ đã trả lại chiếc xe Honda Air Blade biển kiểm soát 59U2-082.70 và 01 hộ chiếu mang tên Nguyễn Văn L cho ông Nguyễn Văn L là đúng với quy định pháp luật.

- Đối với 01 chiếc nhẫn, 01 chiếc lắc, 02 mặt dây chuyền tất cả bằng kim loại đã gỉ sét trong cốp xe, bị cáo đã vất bỏ trên đường không thu giữ được, bị hại không yêu cầu gì đối với số tài sản này.

^[6] Về trách nhiệm dân sự: Ông Nguyễn Văn L đã nhận lại xe máy và không có yêu cầu gì khác nên Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết.

^[7] Về án phí hình sự sơ thẩm: Trịnh Văn T phải nộp theo quy định.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố Trịnh Văn T phạm tội “Trộm cắp tài sản”

Áp dụng: Khoản 1 Điều 173, điểm i, s Khoản 1, Khoản 2 Điều 51, Điều 38 của Bộ luật Hình sự 2015.

1. Xử phạt Trịnh Văn T 18 (Mười tám) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bắt ngày 28/9/2020.

2. Về xử lý vật chứng: Đã xử lý xong.

3. Về trách nhiệm dân sự: Không xem xét giải quyết.

4. Về án phí hình sự sơ thẩm: Trịnh Văn T phải nộp 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng).

5. Trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, bị cáo có quyền kháng cáo bản án (Riêng bị hại vắng mặt được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày bản án được tổng đạt hợp lệ) để yêu cầu Tòa án nhân dân tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu xét xử phúc thẩm.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh BR-VT;
- VKSND tỉnh BR-VT;
- VKSND tx. Phú Mỹ;
- Công an tx. Phú Mỹ;
- Chi cục THADS tx. Phú Mỹ;
- Phòng PV06, CA tỉnh BR-VT;
- Sở Tư pháp tỉnh BR-VT;
- Bị cáo; người tham gia tố tụng;
- Lưu: vt, hồ sơ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**
(đã ký)

Trần Thị Thảo Nguyên

